

DANH SÁCH TÀI LIỆU, ẢNH CHỦ ĐỀ
“LỊCH SỬ HÌNH THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP TRƯỚC NĂM 1975”

STT	TÊN TÀI LIỆU
I. ĐỒNG THÁP THỜI PHONG KIẾN	
1.	Sách “Đại Nam thực lục tiền biên” ghi chép việc chúa Nguyễn Phúc Khoát lập 9 khổ trường tại Gia Định vào năm 1741, trong đó có khổ trường Bả Canh nay là vùng đất thuộc tỉnh Đồng Tháp, cho dân khai phá ruộng đất, đặt quan lại để trưng thu thuế. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV/ Mộc bản triều Nguyễn.
2.	Bia Tiền hiền Nguyễn Tú lập ngày 15 tháng 10 năm Tự Đức 29 (1876), ghi chép về khổ trường Bả Canh, một trong 9 khổ trường thời Chúa Nguyễn tám bia hiện còn lưu tại làng Mỹ Trà thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp. Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.
3.	Sách “Đại Nam thực lục tiền biên” ghi chép việc mở cõi dưới thời Võ vương Nguyễn Phúc Khoát (năm 1757), giao cho Nguyễn Cư Trinh lập ba đạo: Châu Đốc (ở Hậu Giang), Tân Châu (ở Tiền Giang) và Đông Khẩu (xứ Sa Đéc) đều thuộc dinh Long Hồ. Trong đó đạo Đông Khẩu nay thuộc vùng đất phía Nam sông tiền tỉnh Đồng Tháp. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV /Mộc bản triều Nguyễn
4.	Sách “Đại Nam thực lục tiền biên” ghi chép công trạng của Nguyễn Cư Trinh, vị quan có nhiều công lao trong việc mở mang bờ cõi phía Nam, trong đó có vùng đất Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV/ Mộc bản triều Nguyễn
5.	Sách “Đại Nam thực lục tiền biên” ghi chép việc năm 1771 Cai cơ Đông Khẩu đạo Nhơn thanh hầu Nguyễn Hữu Nhơn phối hợp với quân của Mạc Thiên Tứ đánh quân Xiêm ở Cờng Thành, Hậu Giang (tức sông Lấp Vò, nay thuộc Đồng Tháp). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV/ Mộc bản triều Nguyễn
6.	Sách “Đại Nam thực lục chính biên đệ nhất kỷ” ghi chép việc Hoàng đế Gia Long truy tặng chức Chương dinh, Thuộc nội Cai cơ cho Thư Ngọc hầu Nguyễn Văn Thư người có công theo vua Gia long dựng nghiệp (năm 1814). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV/ Mộc bản triều Nguyễn
7.	Sách “Đại Nam thực lục chính biên đệ nhất kỷ” ghi chép việc Chúa Nguyễn Phúc Ánh (tức vua Gia Long) đi thị sát tình hình dân cư tại các địa phương Sa Đéc, Long Hồ (năm 1796). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV/ Mộc bản triều Nguyễn
8.	Sắc phong ngày 20 tháng 9 năm Gia Long 13 (1814) ban cho Thư Ngọc hầu Nguyễn Văn Thư, người huyện Kiến Phong, tỉnh Định Tường đặc tiến Phụ quốc Thượng Tướng quân Thượng Trụ quốc. Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.
9.	Sách “Đại Nam thực lục chính biên đệ nhất kỷ” ghi chép việc Hoàng đế Minh Mệnh phong tước Lương Tài hầu cho công thần Trần Văn Năng có công mở mang bờ cõi phía Nam (năm 1833). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV/ Mộc bản triều Nguyễn
10.	Tờ bảm ngày 1 tháng 4 năm Minh Mệnh 16 (1835) của Thôn trưởng thôn Vĩnh Toàn

	<p>tổng An Lương huyện Đông Xuyên phủ Tuy Biên xin thiết lập địa giới cho thôn Vĩnh Toàn mới lập. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
11.	<p>Khế ước chia đất của một gia đình tại thôn Mỹ Ngãi, tổng Phong Thạnh, huyện Kiến Đăng, phủ Kiến An (nay thuộc thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp), ngày 20 tháng 4 năm Minh Mệnh thứ 8 (1827). Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.</p>
12.	<p>Bản Tấu của Bộ Lại ngày 4 tháng 7 năm Minh Mệnh 18 (1837) về việc tỉnh Định Tường xin đặt thêm chức Huyện thừa huyện Kiến Đăng do huyện đó địa thế rộng, nhiều kênh rạch, dân số đông lại tiếp giáp với vùng biên giới nên công việc rất nhiều và phức tạp. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
13.	<p>Bản Tấu ngày 27 tháng 4 năm Minh Mệnh 19 (1840) của Tuần phủ Định Tường về việc chọn bổ các chức Tri phủ Kiến An và Tru huyện Kiến Đăng. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
14.	<p>Tờ Bẩm ngày 28 tháng 5 năm Minh Mệnh 20 (1839) của Lê Văn Tùng thôn Hội An, tổng An Thạnh, huyện Vĩnh An, phủ Tân Thành về việc đo khám ruộng đất để làm sổ bộ. Phụng Châu phê: Giao về trình quan phủ khám thực vẽ bản đồ rồi phúc trình để có căn cứ giải quyết. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
15.	<p>Bản Tấu ngày 19 tháng 8 năm Thiệu Trị 4 (1844) của Tổng An Hà Nguyễn Văn Chương và Tuần phủ An Giang Doãn Uẩn về tình hình đời sống nhân dân các phủ huyện Tuy Biên, Tân Thành, Tĩnh Biên, Đông Xuyên, An Xuyên, Phong Phú, Vĩnh Định. (Phụng chỉ: Sẽ có chỉ riêng) Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
16.	<p>Bản Tấu ngày 1 tháng 8 năm Thiệu Trị thứ 4 (1844) của Tổng đốc An Hà Nguyễn Văn Chương về Tuần phủ An Giang Doãn Uẩn về tình hình giá gạo, thời tiết tại các huyện An Xuyên, Đông Xuyên, Tây Xuyên, Vĩnh An, Vĩnh Định, Phong Nhiêu, Phong Thạnh, Phong Phú tỉnh An Giang và huyện Hà Dương tỉnh Hà Tiên. Phụng chỉ: Đã rõ. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
17.	<p>Sắc phong thành hoàng thôn Tân An huyện Kiến Phong tỉnh Định Tường cấp ngày 26 tháng 12 năm Thiệu Trị thứ 5 (1845) Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.</p>
18.	<p>Thượng Dụ ngày 26 tháng 11 năm Tự Đức 2 (1849) về việc xứ Hôi Thủy thôn Tân Long huyện Vĩnh An vốn là nơi thế Tổ Cao Hoàng Đế đóng đôn, truyền đổi tên thành thôn Long Hưng, và xây một tòa bia lược ghi sự tích của đôn để truyền lại cho đời sau. (Châu điểm) Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn</p>
19.	<p>Bản Tấu ngày 14 tháng 9 năm Tự Đức 4 (1851) của Bộ LẠI về việc điều tra dân số, ruộng đất và thành lập thêm các phủ huyện tại 2 tỉnh Vĩnh Long, Định Tường. Châu phê: Việc ấy nên bàn bạc cho kỹ lưỡng, truyền những nơi quan trọng không được cắt bớt, vẫn giữ như cũ.</p>

	Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
20.	Bản Tấu của Bộ Lại ngày 30 tháng 9 năm Tự Đức 4 (1851) về việc cắt giảm các đơn vị hành chính của các tỉnh. Tỉnh An Giang có 2 huyện Phong Thịnh, Vĩnh Định trình xin gộp lại do phủ Ba Xuyên kiêm lý. Châu phê: Các phủ huyện con chưa tấu trình kịp cũng nhất luật đo đạc rồi lập tập tâu đệ trình. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
21.	Sắc phong cho thành hoàng thôn Tân Tịch huyện Vĩnh An Phủ Tân Thành năm Tự Đức thứ 7 (1854). Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.
22.	Cơ Mật viện phụng Thượng Dụ ngày 20 tháng giêng năm Tự Đức 12 (1859) về việc An Giang là nơi địa đầu của Lục tỉnh Nam Kỳ, truyền giao cho Tổng đốc Cao Hữu Dực chuẩn bị lực lượng canh phòng quân Pháp gây hấn. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
23.	Đình thần phụng Thượng Dụ ngày 7 tháng 3 năm Tự Đức 8 (1855) về việc chọn Nguyễn Danh Dương làm Đốc học tỉnh Định Tường. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
24.	Bản Phúc trình của Đình thần ngày 14 tháng 3 năm Tự Đức 12 (1859) về việc Tổng đốc An Hà xin dời tỉnh thành vào xây dựng ở thôn Long Xuyên huyện Đông Xuyên. Châu phê: Bộ Công làm phiếu nghỉ. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
25.	Sắc cho Nguyễn Trọng Trì quê thôn Định An tổng An Phú huyện Đông Xuyên phủ Tân Thành tỉnh An Giang làm huấn đạo huyện Phong Phú tỉnh An Giang, năm 1862. Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.
26.	Cơ Mật viện phụng Thượng Dụ ngày 13 tháng 2 năm Tự Đức 12 (1859) truyền cho truyền cho 3 tỉnh Biên Hòa, Vĩnh Long, Định Tường tập hợp lương thực, khí giới, quân đội để chuẩn bị chống Pháp. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
27.	Bản Phúc trình của Viện Cơ mật ngày 26 tháng 7 năm Tự Đức 12 (1860) về việc tỉnh An Giang xin thành lập lại 2 huyện Phong Thịnh, Vĩnh Định. Châu phê: Nếu có biệt phái, truyền đợi Nguyễn Tri Phương đến quân thứ thương nghị hoặc là cử các viên đã chinh chiến như Bùi Văn Phong và một vài người đếm cũng được. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
28.	Địa bạ làng Tân Quy Đông lập năm Minh Mệnh 17 (1836), một làng cổ hiện nay vẫn giữ được tên gọi cũ thuộc thành phố Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp. (Trích) Nguồn: Trung tâm lưu trữ quốc gia I/Địa bạ triều Nguyễn.
29.	Địa bạ làng Bình Hàng Trung lập năm Minh Mệnh 17 (1836), một làng cổ hiện nay vẫn giữ được tên gọi cũ thuộc huyện Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp. (Trích) Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Châu bản triều Nguyễn
ĐỒNG THÁP THỜI PHÁP THUỘC	
30.	Dụ số 111 ngày 05/7/1867 của Thống đốc Nam Kỳ ấn định giới hạn các khu thanh tra (arrondissement) Châu Đốc và Sa Đéc.

	Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
31	Quyết định số 176 ngày 04/12/1867 của Thống đốc nam Kỳ chia các khu thanh tra Trà Vinh, Sa Đéc và Bến Tre thành 2 vùng, theo đó kể từ ngày 01/01/1868 huyện Phong Phú được tách ra từ khu thanh tra Sa Đéc để thành lập một khu thanh tra mới. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
32	Nghị định số 61 ngày 27/5/1868 của quyền Thống đốc Nam Kỳ thành lập khu thanh tra chợ Long Xuyên nằm giữa các khu thanh tra Rạch Giá, Cần Thơ và Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
33	Trích quyết định số 145 ngày 19/10/1868 của quyền Thống đốc Nam Kỳ xác định lại ranh giới các khu thanh tra Vĩnh Long, Sa Đéc và Cần Thơ kể từ ngày 01/01/1869. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
34	Nghị định số 171 ngày 08/9/1870 của quyền Thống đốc Nam Kỳ giải thể khu thanh tra Cai Lậy và sáp nhập vào khu thanh tra Cái Bè; giải thể khu thanh tra Cần Lố, đưa hai tổng Phong Hòa và Phong Phú thuộc khu thanh tra Cần Lố vào khu thanh tra Cái Bè đồng thời đưa tổng Phong Vạn vào khu thanh tra Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
35	Quyết định số 101 ngày 5/6/1871 của Thống đốc Nam Kỳ giảm 25 khu thanh tra xuống còn 18, theo đó khu thanh tra Cần Lố sáp nhập vào khu thanh tra Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
36	Quyết định số 188 ngày 12/10/1871 của Chuẩn Đô đốc – Thống đốc Nam Kỳ về việc tách 03 xã của làng An Lạc, quận Sa Đéc để sáp nhập vào khu thanh tra Sóc Trăng. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
37	Quyết định số 24 ngày 10/01/1872 của Chuẩn Đô đốc – Thống đốc Nam Kỳ về việc đổi tên thôn Tân Thanh thành xã Tân Bình, thuộc tổng An Thới, quận Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
38	Quyết định số 110 ngày 26/6/1871 của Thống đốc Nam Kỳ quy định quyền hạn của các thanh tra bản xứ vụ. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
39	Quyết định số 40 ngày 13/2/1872 của Chuẩn Đô đốc – Thống đốc Nam Kỳ về việc chia tổng An Thới, quận Sa Đéc thành 2 tổng An Thới và An Phong. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
40	Nghị định số 142 ngày 06/8/1872 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cho phép lập làng Khánh An Đông thuộc Tổng An Mỹ, khu thanh tra Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
41	Nghị định số 144 ngày 16/8/1872 của Thống đốc Nam Kỳ về việc tách tổng An Trường thuộc khu thanh tra Sa Đéc để sáp nhập vào khu thanh tra Trà Ôn. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
42	Quyết định số 75 ngày 25/2/1875 của Thống đốc Nam Kỳ chia xã Tân Hựu khu thanh tra Sa Đéc thành các xã: Tân Hựu, Tân Hựu Đông, Hòa Hưng. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ
43	Nghị định ngày 05/01/1876 của Thống đốc Nam Kỳ chia lãnh thổ Nam Kỳ thành 04 khu vực hành chính lớn, gọi là các phân khu thành chính (circonscription)

	<p>administrative):</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khu hành chính Sài Gòn gồm: Sài Gòn, Tây Ninh, Thủ Dầu Một, Biên Hòa và Bà Rịa. 2. Khu hành chính Mỹ Tho gồm: Mỹ Tho, Tân An, Gò Công và Chợ Lớn. 3. Khu hành chính Vĩnh Long gồm: Vĩnh Long, Bến Tre, Trà Vinh và Sa Đéc. 4. Khu hành chính Bassac gồm: Châu Đốc, Hà Tiên, Long Xuyên, Rạch Giá, Trà Ôn và Sóc Trăng. <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ</p>
44	<p>Quyết định ngày 13/01/1876 của Thống đốc Nam Kỳ chỉ định thanh tra bản xứ vụ phụ trách mỗi một khu vực hành chính ở Nam Kỳ như đã chia theo quyết định ngày 05/01/1876.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ</p>
45	<p>Quyết định số 68 ngày 26/4/1877 của Chuẩn Đô đốc – Thống đốc Nam Kỳ thành lập xã Phú An, tổng An Mỹ, hạt tham biện Sa Đéc.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ</p>
46	<p>Nghị định số 269 ngày 15/12/1879 của Thống đốc Nam Kỳ xóa bỏ phòng thuế Sa Đéc và sáp nhập vào phòng thuế Vĩnh Long.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Nam Kỳ</p>
47	<p>Quyết định số 205 ngày 06/03/1891 của Thống đốc Nam Kỳ sáp nhập một số làng của hạt tham biện Sa Đéc: làng An Nhơn sáp nhập vào làng Tân Tích, tổng An Tĩnh; làng Tân Định vào làng Tân Hoa, Long Bình vào làng Long Hậu, Hoa Phước vào làng Tân Phước, tổng An Thới; làng Tân Bình Đông vào làng Mỹ Xương, tổng Phong Nẫm; làng Long Hậu Thượng vào làng Long Hưng, tổng An Phong.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương</p>
48	<p>Nghị định số 109 ngày 26/01/1894 của Thống đốc Nam Kỳ liên quan đến các thay đổi địa giới hành chính trong các hạt tham biện Sa Đéc.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương</p>
49	<p>Nghị định số 326 ngày 23/5/1894 của Thống đốc Nam Kỳ ấn định giới hạn các làng Mỹ Ngãi và Mỹ Thạnh thuộc hạt tham biện Sa Đéc.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương</p>
50	<p>Nghị định số 97 ngày 8/2/1895 của Thống đốc Nam Kỳ sáp nhập đất đai làng Tân Qui Tây trong hạt tham biện Sa Đéc vào làng Tân Phú Đông.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương</p>
51	<p>Nghị định số 591 ngày 9/11/1896 của quyền Thống đốc Nam Kỳ đổi tên làng Tam Lam của hạt tham biện Sa Đéc thành Tân Hưng.</p> <p>Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương</p>
52	<p>Quyết định thi hành án của tòa án Vĩnh Long đối với việc mua bán ruộng đất của người dân thôn Mỹ Thọ tổng Phong Nẫm tỉnh Sa Đéc năm 1897.</p> <p>Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp</p>
53	<p>Nghị định số 79 ngày 21/01/1899 của Thống đốc Nam Kỳ sáp nhập các làng Phú Long và Tân Phú Đông, tổng An Trung, hạt tham biện Sa Đéc thành làng Tân Phú Đông và chia tổng An Thạnh cùng hạt tham biện thành 2 tổng.</p>

	Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
54	Nghị định ngày 20/12/1899 của Toàn quyền Đông Dương qui định bắt đầu từ ngày 01/01 1900 tất cả các hạt tham biện đều thống nhất gọi là tỉnh, đứng đầu mỗi tỉnh là một viên quan cai trị (Administrateur de la province) gọi là Chánh Tham biện hay Chủ tỉnh. Theo đó, các hạt tham biện Sa Đéc, Long Xuyên và Châu Đốc lần lượt trở thành tỉnh Sa Đéc, tỉnh Long Xuyên và tỉnh Châu Đốc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
55	Nghị định 781 ngày 04/09/1901 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới đất đai làng Mỹ Thành, tổng Phong Thạnh, tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
56	Nghị định số 877 ngày 30/9/1901 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới đất đai của làng Phong Mỹ, tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
57	Nghị định số 878 ngày 30/9/1901 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới đất đai của làng Mỹ Ngãi tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
58	Nghị định số 309 ngày 18/9/1904 của Thống đốc Nam Kỳ sáp nhập làng Mỹ An Đông thuộc tổng Phong Năm, tỉnh Sa Đéc (Nam Kỳ) vào tổng Phong Phú tỉnh Mỹ Tho. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
59	Nghị định ngày 17/8/1905 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới toàn bộ đất đai của các làng Tân Qui Đông, tổng An Thạnh Hạ và Bình Phước và Tân Phú Đông, tổng An Trung tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
60	Nghị định ngày 10/10/1905 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới toàn bộ đất đai của các làng Tân Hưng Trung, Hòa Hưng và Tân Long, tổng An Mỹ tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
61	Nghị định ngày 08/01/1907 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới đất đai của các làng Tân Hưng, Thượng Văn, tổng An Hội, tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
62	Nghị định ngày 17/01/1907 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới đất đai của các làng Khánh An Đông, An Hòa Đông và Phú Hựu, tổng An Mỹ, tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
63	Nghị định ngày 13/12/1907 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấm mốc phân giới đất đai của các làng Tân Phú Trung và Bình Tiên, tổng An Trung tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
64	Nghị định ngày 29/6/1910 của Thống đốc Nam Kỳ cho phép Công ty Hóa dầu Châu Á xây kho chứa dầu ở Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
65	Nghị định ngày 15/11/1910 của Thống đốc Nam Kỳ cho phép Công ty Hóa dầu Châu Á xây cầu tàu bên bờ phải rạch Sa Đéc.

	Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
66	Nghị định số 39 ngày 09/02/1913 của Toàn quyền Đông Dương đặt lần lượt các tỉnh Gò Công, Sa Đéc và Hà Tiên dưới quyền quản lý hành chính của các Chủ tỉnh Mỹ Tho, Vĩnh Long và Châu Đốc theo đó kể từ ngày 01/03/1913 tỉnh Sa Đéc đặt dưới quyền của Chủ tỉnh Vĩnh Long và ở Sa Đéc sẽ có một quan cai trị hạng 3 hoặc hạng 4 đại diện cho Chủ tỉnh Vĩnh Long quản lý. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
67	Nghị định số 452-bis ngày 01/4/1916 của Thống đốc Nam Kỳ chia khu hành chính Sa Đéc thành 3 đại lý hành chính: Đại lý Sa Đéc, Cao Lãnh và Lai Vung. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
68	Nghị định số 2195 ngày 10/12/1913 của Thống đốc Nam Kỳ về việc thành lập quận Cao Lãnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
69	Sắc lệnh ngày 11/6/1915 sửa đổi điều 12 của sắc lệnh ngày 05/3/1889 về việc tổ chức các hội đồng quản hạt ở Nam Kỳ. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
70	Nghị định ngày 13/9/1913 của Thống đốc Nam Kỳ về việc cấp cho tỉnh Sa Đéc khoản kinh phí 900 đồng để xây trường học. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
71	Nghị định số 47 ngày 02/12/1918 của Thống đốc Nam Kỳ về việc giải thể, sáp nhập các làng thuộc các tổng trong tỉnh Sa Đéc kể từ ngày 01/1/1919. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
72	Nghị định ngày 02/12/1918 của quyền Thống đốc Nam Kỳ về việc sắp xếp các tuyến đường liên xã ở Nam Kỳ, trong đó có tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
73	Nghị định ngày 01/3/1921 của quyền Thống đốc Nam Kỳ về việc phân loại các trung tâm hành chính và chợ của Nam Kỳ (trong đó có Cái Tàu Hạ và Cao Lãnh thuộc Sa Đéc). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
74	Nghị định ngày 11/8/1922 của quyền Thống đốc Nam Kỳ về việc cải dụng và trao đổi đất thuộc Công sản thuộc địa ở Vĩnh Phước (Sa Đéc) trước đây đã giao cho cơ quan Thuế sử dụng. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
75	Nghị định ngày 29/11/1923 của Thống đốc Nam Kỳ về việc sáp nhập các làng Mỹ An và Mỹ Hưng (tỉnh Sa Đéc) thành làng Mỹ An Hưng. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
76	Nghị định ngày 08/6/1923 của Thống đốc Nam Kỳ về việc giải thể làng Quới Hòa, tổng An Phong tỉnh Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
77	Công văn số 465G ngày 15/11/1922 của Quan cai trị tỉnh Sa Đéc gửi Thống đốc Nam Kỳ giải thể làng Quới Hòa và sáp nhập hai ấp thuộc làng này vào làng Vĩnh Thạnh và Long Hưng (kèm theo bản vẽ làng Quới Hòa, tổng An Phú).

	Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
78	Nghị định số 792 ngày 29/2/1924 của Toàn quyền Đông Dương về việc tái lập các tỉnh Gò Công, Sa Đéc và Hà Tiên dưới sự quản lý của Quan cai trị - Chủ tỉnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
79	Nghị định ngày 23/9/1925 của Thống đốc Nam Kỳ thành lập ở trung tâm Cao Lãnh, tỉnh Sa Đéc, một khu hành chính gồm các tổng An Tĩnh, Phong Nẫm và Phong Thạnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo Đông Dương
80	Nghị định ngày 19/10/1926 của quyền Thống đốc Nam Kỳ phân loại lại đất đai để áp thuế điền thổ ở Cái Tàu Hạ (Sa Đéc). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
81	Nghị định ngày 17/02/1926 của Thống đốc Nam Kỳ cho phép các làng Mỹ Thành, Mỹ Thọ, Tân Khánh và Tân An Trung tỉnh Sa Đéc được áp dụng thu các loại thuế đặc biệt kể từ năm 1926 để bổ sung kinh phí thi công các công trình công ích. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
82	Nghị định ngày 19/10/1926 của quyền Thống đốc Nam Kỳ sáp nhập đất đai của làng Tân Hưng (Sa Đéc) vào trung tâm thị xã Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
83	Nghị định ngày 19/10/1926 của quyền Thống đốc Nam Kỳ phân loại lại đất đai ở trung tâm Cao Lãnh, Sa Đéc để áp dụng thuế điền thổ. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Công báo hành chính Nam Kỳ
84	Nghị định số 4898-CP ngày 10/10/1931 của Thống đốc Nam Kỳ về việc sáp nhập các làng Tân Qui Đông, Vĩnh Phước, Tân Qui Tây, Tân Phú Đông, Hòa Khanh, Tân Hưng thành làng Tân Vĩnh Hòa. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
85	Đơn kiến nghị ngày 26/8/1931 của các kỳ hào các làng Tân Qui Đông, Vĩnh Phước, Tân Qui Tây, Tân Phú Đông, Hòa Khanh, Tân Hưng về việc không chấp thuận sáp nhập thành một xã. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
86	Công văn số 1572 ngày 20/12/1927 của Quan Cai trị tỉnh Sa Đéc gửi Thống đốc Nam Kỳ về việc tách tổng An Mỹ thành 2 tổng mới là An Mỹ Thượng và An Mỹ Hạ (kèm theo bản vẽ tổng An Mỹ). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
87	Nghị định số 4164 ngày 06/11/1933 của Thống đốc Nam Kỳ về việc xác lập ranh giới giữa các làng Hội An (Sa Đéc) và An Thanh Trung, Mỹ Luông (Long Xuyên); kèm bản vẽ đường ranh giới. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
88	Nghị định số 1989-CP ngày 14/4/1942 của Thống đốc Nam Kỳ về việc sáp nhập làng An Nhơn và làng Tân Tích thuộc tổng An Tích, quận Cao Lãnh (Sa Đéc) thành xã mang tên Tân Tích. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
89	Công văn số 746 ngày 25/3/1939 của Quan cai trị tỉnh Sa Đéc gửi Thống đốc Nam Kỳ tách hai ấp Mỹ Quý và Tháp Mười ra khỏi làng Mỹ Tho (Sa Đéc), kèm bản vẽ.

	Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thống đốc Nam Kỳ
	ĐỒNG THÁP THỜI KỲ 1945-1975
90	Bản đồ tỉnh Sa Đéc trước năm 1950. Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp
91	Mật điện số 150/F7 ngày 24/11/1950 của Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam bộ điện Bộ Nội vụ và Bộ Quốc phòng đề nghị Chính phủ cho phép tách căn cứ Đồng Tháp Mười ra khỏi các tỉnh: Tân An, Mỹ Tho, Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng.
92	Mật điện số từ 137/BR/HCM đến 140/BR/HCM ngày 20/3/1951 của Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam bộ điện Bộ Nội vụ đề nghị sáp nhập 05 tỉnh: Long Châu Tiền, Sa Đéc, Tân An, Mỹ Tho, Gò Công và chia tách thành 03 tỉnh: Long Châu Sa, Đồng Tháp Mười và Mỹ Tho. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng.
93	Công văn số 1445 P/5 ngày 27/6/1951 của Bộ Nội vụ gửi Phó Thủ tướng Chính phủ về việc đồng ý sáp nhập 05 tỉnh: Long Châu Tiền, Sa Đéc, Tân An, Mỹ Tho, Gò Công và chia tách thành 03 tỉnh: Long Châu Sa, Đồng Tháp Mười và Mỹ Tho. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng.
94	Công văn số 8956 P/5 ngày 10/12/1950 của Bộ Nội vụ gửi Phó Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tỉnh Đồng Tháp Mười. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng.
95	Sơ đồ tỉnh Sa Đéc do Kỹ sư Trưởng ty Công chánh Trần Bá Hoàn vẽ ngày 30/3/1956. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa
96	Công văn số 414-QV ngày 18/3/1957 của Tỉnh trưởng Vĩnh Long gửi các Bộ Trưởng thông báo lễ sáp nhập tỉnh Sa đéc vào tỉnh Vĩnh Long ngày 15/3/1957. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa
97	Sắc lệnh số 567-NV ngày 18/12/1958 của Tổng thống Việt Nam Cộng hòa về phân chia ranh giới hai tỉnh Kiên Phong và Kiên Tường. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa
98	Nghị định số 326-NV ngày 19/4/1960 của Tổng thống Việt Nam Cộng hòa về việc sáp nhập vào quận Thanh Bình, tỉnh Kiên Phong, 3 xã An Long, Tân Quới, Tân Long nguyên thuộc tổng Long Phú, quận Hồng Ngự cùng tỉnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa
99	Sắc lệnh số 215-CC ngày 15/6/1964 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồ án thiết kế tỉnh lỵ Cao Lãnh, tỉnh Kiên Phong. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Bộ Công chánh
100	Bản vẽ đạo lộ và phân khu tỉnh lỵ Cao Lãnh tỉnh Kiên Phong lập ngày 10/3/1964. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Bộ Công chánh
101	Phiếu trình số 903/BCC/TGĐKT/KTTT ngày 19/3/1964 của Nha Tổng giám đốc Kiến thiết và Thiết kế Đô thị gửi ông Tổng trưởng Bộ Công chánh và Giao thông về Họa đồ phân lô khu Chợ mới theo đồ án thiết kế thị xã Cao Lãnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Bộ Công chánh
102	Nhà lồng chợ Cao Lãnh thập niên 1950.

	Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp.
103	Bản vẽ phân lô khu Chợ mới thị xã Cao Lãnh, tỉnh Kiến Phong ngày 15/3/1964. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Bộ Công chánh
104	Sắc lệnh số 162-SL/ĐUHC ngày 24/9/1966 của Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương về việc tái lập tỉnh Sa Đéc, tỉnh lỵ đặt tại Sa Đéc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thủ tướng Việt Nam Cộng hòa
105	Bản đồ hành chính tỉnh Sa Đéc, tỷ lệ 1/100.000, kèm theo Sắc lệnh số 162-SL/ĐUHC ngày 24/9/1966 của Ủy ban Hành pháp Trung ương. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thủ tướng Việt Nam Cộng hòa
106	Nghị định số 302 BNV/HC/NĐ ngày 26/4/1968 của Tổng trưởng Nội vụ về việc chuyển nhượng đất tại các xã Mỹ Trà, Mỹ Ngãi và tỉnh lỵ Cao Lãnh, tỉnh Kiến Phong cho quốc gia Việt Nam (Bộ Công chánh) để thiết kế tỉnh lỵ Cao Lãnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Bộ Công chánh và Giao thông vận tải
107	Nghị định số 675-ND/NV ngày 16/6/1969 của Thủ tướng chí phủ Việt Nam Cộng hòa về việc thành lập một quận mới lấy tên là quận Đồng Tiên tại tỉnh Kiến Phong. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phòng Phủ Thủ tướng Việt Nam Cộng hòa
108	Trụ sở làm việc xã Mỹ Trà (nay là xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh). Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp
109	Bản vẽ ranh giới và đôn bót trong phân khu Đồng Tháp Mười. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia II/ Phủ Tổng thống đệ nhất Cộng hòa
110	Bản đồ tỉnh Sa Đéc thời Việt Nam Cộng hòa (giai đoạn 1966-1975) Nguồn: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Đồng Tháp
111	Nghị quyết số 245-NQ/TW ngày 20/9/1975 của Ban chấp hành trung ương Đảng Lao động Việt Nam về việc bỏ khu, hợp tỉnh trong toàn quốc. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng
112	Bản sao lục Nghị quyết số 19/NQ ngày 20/12/1975 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh hợp nhất một số tỉnh ở miền Nam, trong đó dự kiến sáp nhập 2 tỉnh Sa Đéc và Kiến Phong. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng
113	Công văn số 1194/UB ngày 17/9/1976 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc báo cáo danh sách các xã, huyện, thị xã, thị trấn và đề nghị điều chỉnh, sáp nhập một số xã trong tỉnh. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III/ Phòng Phủ Thủ tướng
114	Công bố trên Báo Nhân dân Nghị định của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam về việc giải thể khu, hợp nhất tỉnh ở miền Nam Việt Nam. Trong đó tỉnh Đồng Tháp được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 tỉnh Sa Đéc và Kiến Phong. Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I/ Báo Nhân dân